

# EXPÉRIENCE DE L'ARCHIVAGE ÉLECTRONIQUE EN FRANCE

## KINH NGHIỆM LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ Ở PHÁP

*Báo cáo viên: Bà Mélanie Rebours*

*Chuyên gia lưu trữ điện tử của Cộng hòa Pháp*

### BẢO MẬT TRONG TRAO ĐỔI

*Bối cảnh Chính phủ điện tử ở Pháp*

## TRAO ĐỔI VĂN BẢN ĐIỆN TỬ GIỮA CÁC CƠ QUAN CÔNG QUYỀN Ở PHÁP ĐIỂN RA NHƯ THẾ NÀO

Giới thiệu một số Quy định pháp lý của Cộng hòa Pháp về chữ ký điện tử

### QUY ĐỊNH CHUNG VỀ BẢO MẬT DỮ LIỆU (RGPD)

- Văn bản quy định của châu Âu quy định việc xử lý dữ liệu một cách bình đẳng trong toàn Liên minh châu Âu

- Hiệu lực thi hành từ 25/5/2018

- Tính liên tục của Luật Công nghệ thông tin và quyền tự do năm 1978 (luật CNIL (bảo vệ dữ liệu)) đề ra các quy định về thu thập và sử dụng dữ liệu trên toàn lãnh thổ Pháp.

- 3 tiêu chí:

+ Tăng cường quyền của cá nhân

+ Trách nhiệm của nơi xử lý dữ liệu

+ Độ tin cậy của các quy định nhờ vào việc tăng cường hợp tác giữa các cơ quan bảo mật dữ liệu

\* Quy định đưa ra nhằm trao quyền cho công dân kiểm soát dữ liệu cá nhân(...) Nhất là trong bối cảnh có sự đấu tranh chống lại nạn giả mạo cá nhân và kiểm soát việc sử dụng dữ liệu cá nhân của các hãng công nghệ lớn (Facebook, Google..)

- Liên quan đến tất cả các cá nhân và cơ quan chịu ảnh hưởng của việc thu thập và/hoặc xử lý dữ liệu, và thực thể có hoạt động và thành lập trên lãnh thổ Liên

minh châu Âu (EU), cả các tổ chức thành lập ngoài EU nhưng có các hoạt động liên quan trực tiếp đến công dân châu Âu.

- Bắt buộc phải chọn lọc dữ liệu trong quá trình “xử lý (chỉnh lý)” hoặc sử dụng

## **QUY ĐỊNH CHUNG VỀ BẢO MẬT DỮ LIỆU (RGPD) – NHỮNG NGOẠI LỆ TRONG LƯU TRỮ**

- Các cơ quan lưu trữ, được hưởng một quy định riêng, không phải tuân theo luật chung, quy định này được ghi trong mục đích của việc bảo quản tài liệu lưu trữ (dùng làm bằng chứng, tài liệu lưu trữ lịch sử) được áp dụng đối với việc bảo quản tính toàn vẹn của tài liệu lưu trữ.

+ Đối với tài liệu lưu trữ vĩnh viễn:

\* Tài liệu lưu trữ vĩnh viễn vẫn do nơi sản sinh bảo quản, trong thời gian chờ nộp vào cơ quan lưu trữ nhà nước có thẩm quyền

\* Những tài liệu lưu trữ được bảo quản bởi cơ quan lưu trữ mà thời hạn có hiệu lực hành chính (DUA) vẫn chưa hết, nhưng vì phải nộp vào lưu trữ, thời hạn lưu giữ để xử lý (chỉnh lý) đã hết hạn.

+ Có thể bảo quản những dữ liệu vượt quá thời hạn lưu trong quá trình xử lý/chỉnh lý ban đầu (thông thường thời hạn này liên quan đến hiệu lực hành chính - DUA) “cho mục đích lưu trữ vì lợi ích chung, cho nghiên cứu khoa học hoặc lịch sử hoặc cho thống kê”.

+ Xuất phát từ một số quyền cá nhân liên quan bằng việc xử lý như sau: Quyền được bỏ qua hoặc quyền được xóa, quyền phản đối, quyền cải chính, quyền hạn chế xử lý /sử dụng, quyền chuyển đổi dữ liệu, quyền truy cập dữ liệu liên quan đến cá nhân theo Luật công nghệ thông tin và dự do.

- Đối chiếu với “các điều kiện và bảo đảm thích hợp” được cấu thành từ các văn bản quy phạm phong phú liên quan đến quản lý tài liệu lưu trữ ở Pháp (Luật di sản, luật về mối quan hệ giữa người dân và chính quyền, nghị định về công bố tài liệu lưu trữ trên mạng, tiêu chuẩn cho lưu trữ điện tử, vv...)

## **ĐỀ XUẤT CHUNG VỀ BẢO MẬT (RGS)**

- Khung pháp lý để xây dựng niềm tin vào các giao dịch giữa chính quyền và với công dân.

- Củng cố niềm tin của người dùng đối với các dịch vụ điện tử được cung cấp bởi các cơ quan hành chính nhà nước và đưa vào áp dụng theo một khung bắt buộc.

- Bối cảnh

+ Thực hiện theo Nghị định số 2010-112 ngày 02/02/2010 áp dụng điều 9,10 và 12 của Pháp lệnh số 2005-1515 ngày 08/12/2005 liên quan đến giao dịch điện tử giữa người dân và các cơ quan hành chính nhà nước.

+ Phát triển các dịch vụ bưu chính viễn thông và giao dịch điện tử giữa Chính phủ và người dân, các cơ quan hành chính nhà nước phải bảo đảm bảo mật hệ thống thông tin khi đưa dịch vụ vào hoạt động.

<https://www.ssi.gouv.fr/entreprise/reglementation/confiance-numerique/le-referentiel-general-de-securite-rgs/>

## **ĐỀ XUẤT CHUNG VỀ BẢO MẬT (RGS)**

- Phạm vi áp dụng và đơn vị thực hiện

+ Đặc thù đối với hệ thống thông tin đưa các cơ quan hành chính đưa vào áp dụng giữa các cơ quan nhà nước, và giữa các cơ quan nhà nước với người dân (bao gồm cả các dịch vụ bưu chính chi trả các vi phạm về hành chính)

+ Một cách gián tiếp, liên kết giữa các nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ các cơ quan hành chính trong việc bảo đảm giao dịch điện tử, cũng như các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm bảo mật.

+ Đối với tất cả các tổ chức khác có mong muốn tổ chức quản lý bảo mật các hệ thống thông tin và giao dịch điện tử: Chỉ dẫn thực hiện đúng phù hợp với yêu cầu.

- Đề xuất chung về bảo mật bao gồm:

+ Theo hướng chịu trách nhiệm của chính quyền đối với hệ thống thông tin theo hướng vận hành xác thực.

+ Các quy định và quy trình đúng mà các cơ quan hành chính phải thực hiện khi đưa vào sử dụng các giao dịch cụ thể như: Chứng thực và thời gian hiển thị điện tử, kiểm soát bảo mật.

- Các quy định cho phép các cơ quan chính quyền bảo đảm cho các công dân và các cơ quan hành chính khác mức độ bảo mật hệ thống đáp ứng được các yêu cầu và vấn đề rủi ro liên quan đến an ninh mạng. Các quy tắc và quy định liên quan đến:

+ Mô tả các bước thực hiện

+ Mã hóa và bảo mật giao dịch điện tử

- + Quản lý việc đăng ký và xác nhận việc tiếp nhận
- + Chất lượng của các sản phẩm bảo mật và các đơn vị cung cấp dịch vụ đáng tin cậy
- + Được Nhà nước xác thực

## **CƠ QUAN QUỐC GIA VỀ BẢO MẬT HỆ THỐNG THÔNG TIN**

- Nghị định số 2009-834 ngày 07/7/2009 về việc thành lập ra một cơ quan nhà nước với tên gọi “Cơ quan quốc gia về bảo mật hệ thống thông tin”(ANSSI)

- Có nhiệm vụ:

+ “Là cơ quan quyền lực quốc gia trong việc bảo mật các hệ thống thông tin. Với tiêu chí này, cơ quan này chịu trách nhiệm đề xuất các quy định áp dụng cho việc bảo mật hệ thống thông tin nhà nước và kiểm tra việc áp dụng các biện pháp đã được quy định. Trong lĩnh vực bảo vệ hệ thống thông tin, cơ quan này có trách nhiệm giám sát, phát hiện, cảnh báo và phản ứng trước các cuộc tấn công máy tính, nhất là việc tấn công vào các hệ thống máy tính của Nhà nước.”

- ANSSI có nhiệm vụ giám định và hỗ trợ kỹ thuật cho chính quyền và các doanh nghiệp với nhiệm vụ tận dụng lợi thế từ các nhà khai thác mạng (OIV)

- Cơ quan này có trách nhiệm phát triển công nghệ, sản phẩm và dịch vụ bảo mật (xác thực), các hệ thống và tiêu chuẩn quốc gia cho các chuyên gia cũng như công chúng. Cơ quan này cũng có nhiệm vụ phát triển bảo mật (xác thực) trong sử dụng công nghệ số.

- Hoạt động dịch vụ của cơ quan này cũng bao gồm giám sát và phản ứng, phát triển các sản phẩm cho tổ chức dân sự, thông tin và tư vấn, đào tạo cũng như chứng thực sản phẩm và các nhà cung cấp dịch vụ bảo mật (xác thực)

## **CHỮ KÝ SỐ**

### **CHỮ KÝ SỐ**

- Cơ chế ký số phải tuân thủ theo các bước sau;

+ Cơ quan có tài liệu ký số phải được định danh chính xác: Nơi nhận phải kiểm tra được danh tính bằng các yếu tố kỹ thuật đáng tin cậy liên quan đến quy trình ký số (chứng thực định danh điện tử)/

+ Tài liệu phải được soạn thảo và bảo quản trong điều kiện bảo đảm tính toàn vẹn. Tính toàn vẹn của tài liệu điện tử phải được bảo đảm trong suốt vòng đời của tài liệu trên nền tảng xác thực bằng điện tử.

- Để thực hiện ký số tài liệu, những điều kiện sau phải được bảo đảm:
- + Xác thực: Danh tính của người ký phải được tìm thấy theo một cách nhất định
- + Không thể làm giả: Chữ ký không thể bị làm giả. Không ai có thể ký thay.
- + Không thể tái sử dụng: Chữ ký không tái sử dụng. Chữ ký là một phần của tài liệu đã ký và không thể thay thế bằng một tài liệu khác.
- + Không thể thay đổi: Một tài liệu đã ký thì không thể thay đổi. Một khi đã ký, không thể sửa được tài liệu.
- + Không thể từ bỏ: Người ký không thể phủ nhận.
- Trên thực tế, quá trình ký số phải dựa trên hệ thống mật mã.

### **CHỮ KÝ SỐ: GIÁ TRỊ PHÁP LÝ Ở PHÁP**

- Kể từ khi Luật số 2000-2030 ngày 13/3/2000 điều chỉnh Luật bằng chứng công nghệ thông tin và liên quan đến chữ ký điện tử, tài liệu điện tử ở Pháp có giá trị pháp lý tương tự như một bản viết tay.
- + “bản viết có sự hỗ trợ điện tử có bằng chứng như một bản viết tay”
- Luật tố tụng hình sự, điều 249-11 và Nghị định ngày 21/6/2011
- + Chữ ký tay được bảo quản dưới dạng số sau khi được gắn vào một màn hình cảm ứng, bằng một thiết bị an toàn bảo đảm tính toàn vẹn của văn bản ngay khi chữ ký được đăng ký.
- + Dấu điện tử = ký bởi một pháp nhân được chứng thực.
- Tuân thủ các tiêu chuẩn Châu Âu: Sắc lệnh số 2017-1416 ngày 28/2017 liên quan đến chữ ký điện tử quy định các đặc tính kỹ thuật của quy trình cho phép đánh giá độ tin cậy của chữ ký điện tử được tạo ra

### **CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ: GIÁ TRỊ PHÁP LÝ TRONG LIÊN MINH CHÂU ÂU, EIDAS**

- Chữ ký số chính thức được công nhận ở Châu Âu kể từ 01/7/2016 khi các quy định về eIDAS (nhận dạng điện tử và dịch vụ bảo mật) ngày 23/7/2014 có hiệu lực vào ngày này. Chữ ký số có giá trị pháp lý tương đương với chữ ký tay.
- Áp dụng không chuyển đổi

- Áp dụng chấp thuận trước toà với việc được coi là bằng chứng của tài liệu điện tử.

- Tạo thế thống định dạng/ xác thực xuyên biên giới (trong liên minh\_ND) (có hiệu lực năm 2018)

- Tạo ra khung pháp lý thống nhất trong liên minh Châu Âu về các dịch vụ bảo mật) (áp dụng kể từ 01/7/2016): thời gian hiển thị, chữ ký và dấu điện tử, xác thực tiếp nhận và chứng thực trên các trang web.

- Điều 34 quy định về khả năng Ủy ban (Châu Âu) thông qua một đạo luật ấn định một khung bảo quản lâu dài chữ ký điện tử. Việc này vẫn chưa được thực hiện. Pháp đã công bố quy chiếu ràng buộc với tài liệu lưu trữ điện tử phù hợp với quy chuẩn NF Z42 013.

<https://eur-lex.europa.eu/legal-content/FR/TXT/HTML/?uri=CELEX:32014R0910&from=FR#d1e32-111-1>

## **CHỮ KÝ SỐ: GIÁ TRỊ PHÁP LÝ TRONG LIÊN MINH CHÂU ÂU, EIDAS**

- Có ba cấp độ ký được nhận biết, đơn giản, nâng cao và đủ điều kiện

- Mỗi quốc gia thành viên có trách nhiệm phải cung cấp một danh sách các cơ quan cung cấp đáng tin cậy (cơ quan chứng nhận, cơ quan chứng nhận thời gian) và Ủy ban châu Âu công bố danh sách các cơ quan quốc gia về bảo mật này.

+ Một chữ ký điện tử có độ tin cậy cao phải thỏa mãn các điều kiện sau:

\* Được liên kết rõ ràng với người ký

\* Cho phép xác định được người ký

\* Được tạo ra bằng cách sử dụng dữ liệu tạo chữ ký điện tử mà người ký có thể, với mức độ tin cậy cao, sử dụng dưới sự kiểm soát của chính người ký và

\* Được liên kết với dữ liệu liên quan đến chữ ký này để có thể phát hiện ra bất kỳ sửa đổi nào sau đó của dữ liệu.

+ Chỉ chữ ký điện tử đáng tin cậy (hoặc đủ điều kiện), dựa trên một xác thực đủ điều kiện, có giá trị pháp lý như một chữ ký tay trong toàn Liên minh châu Âu. Bao gồm một chữ ký điện tử đáng tin cậy có thể tương tác được tạo ra trên một thiết bị bảo mật để tạo ra chữ ký (ví dụ như một token).

- Quy định pháp lý châu Âu đặt ra các điều kiện cho khả năng tương tác chữ ký số trong Liên minh.

## **CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ: SỬ DỤNG PHÁP**

- Việc sử dụng chữ ký điện tử của các cơ quan và tổ chức nhà nước như thế nào?

+ Một số cơ quan/tổ chức sử dụng chữ ký điện tử:

\* Công chứng viên dùng để ký các bản công chứng (thời hạn bảo quản 75 năm)

\* Một số cơ quan để ký kết thảo luận

\* Dự án đang thực hiện sử dụng chữ ký điện tử trong hồ sơ quá trình thụ lý

+ Các hồ sơ điện tử không có chữ ký:

\* Bản khai báo thuế

- Tại cơ quan (Việt Nam): loại hình chữ ký số nào của các cơ quan chức năng và với/hoặc ký số của các tổ chức và cơ quan nhà nước.

## **CHỮ KÝ SỐ: NHỮNG RỦI RO ĐI KÈM**

- Chữ ký điện tử không phải là phần quyết định về mặt kỹ thuật thông nhất và duy nhất: Có nhiều phương cách để nhận dạng người ký

+ Chỉ có các quy trình ký điện tử sử dụng chứng chỉ chất lượng RGS\*\*\* đủ điều kiện theo Nghị định ngày 31/3/2001 và cho phép đánh giá được độ tin cậy. Các chứng nhận này khá đắt đỏ

+ Trong một số trường hợp khác, cần phải chứng minh được độ tin cậy của quá trình ký trong trường hợp có kiện tụng

+ Luật pháp không ấn định cụ thể bất cứ quy định lựa chọn nào; đó là vấn đề đánh giá rủi ro.

- Thông thường, luật pháp vẫn im lặng trong một số điều kiện về giá trị của bằng chứng và tính hợp pháp của văn bản: trong các trường hợp này, có thể tự do lựa chọn các thiết bị kỹ thuật cho phép trong trường hợp kiện tụng để củng cố tính xác thực và toàn vẹn của văn bản số được đưa ra làm bằng chứng.

- Cho dù các thiết bị kỹ thuật là gì thì điều quan trọng là việc tập hợp các chứng cứ = tầm quan trọng của việc truy xuất nguồn gốc.

## **CHỮ KÝ SỐ: BẢO QUẢN**

- Làm thế nào để lưu giữ giá trị pháp lý đã được tạo để cung cấp tính xác thực cho một tài liệu điện tử?

+ Chữ ký điện tử không bền vững và không có gì là không thể khi không có một môi trường phân mềm bảo mật bảo đảm được việc truy xuất nguồn gốc thông tin.

\* Lạc hậu

\* Sự thay đổi của văn bản điện tử

+ Câu trả lời duy nhất cho thời điểm hiện nay là hệ thống lưu trữ điện tử

## **CHỮ KÝ SỐ: NHỮNG RỦI RO ĐI KÈM**

- Thay đổi công nghệ để tạo và xác thực chữ ký số sẽ thay đổi.

- Việc sát nhập hoặc giải thể các doanh nghiệp cấp chứng thư số/chứng chỉ khóa nhà nước

+ Chữ ký số không ngăn chặn được tình trạng lưu trữ để đọc.

\* Chữ ký nhận dạng ngay tại thời điểm T người ký và chứng minh rằng người ký có tư cách ký, chữ ký này được tách ra như một yếu tố của giá trị pháp lý

\* Dấu vết của tài liệu và chìa khóa ký số cho phép kiểm tra tài liệu chưa bị giả mạo

\* Việc mã hóa không chặn được việc đọc tài liệu: bản thân mã khóa tài liệu không được khuyến dùng.

- Tính bảo mật của lưu trữ điện tử (SAE) phải mang tính hệ thống, có nghĩa là dựa trên một nhóm các yếu tố trong đó để vừa sửa đổi và liên kết là không thể, hoặc chính xác hơn là không thực tế. Báo chí là một yếu tố trung tâm của bảo mật có tính hệ thống này.

## **ĐẶC THÙ CỦA LƯU TRỮ PHÁP**

- TỔ CHỨC LƯU TRỮ Ở PHÁP

- Làm việc với sự chuẩn bị ngay từ nguồn nộp lưu, sự nhạy cảm của nguồn sản sinh tài liệu...

+ Nhưng GED ít khi quản lý dữ liệu nguồn và văn thư

- Sự khác nhau về hệ thống văn thư/lưu trữ Anh Mỹ

+ Việc nộp tài liệu vào các cơ quan lưu trữ rất sớm (đôi khi trước cả khi thời hạn hết hạn hành chính của tài liệu), nhất là ở các lưu trữ quốc gia (thông qua các bộ phận lưu trữ ở các cơ quan)

+ Chính lý và loại bỏ trong cơ quan lưu trữ.

- Những yêu cầu cần thiết để lưu trữ
- + Tuân thủ các quy định nghề nghiệp (theo luật định...)
- + GED (Quản lý điện tử tài liệu)
- + Dữ liệu hành chính, thư tín
- + Các nguồn tài liệu lưu trữ cực kỳ quan trọng như: tài liệu của chính phủ, thư tín ngoại giao, hộ tịch
- Nộp song song tài liệu giấy/tài liệu điện tử

## SƠ ĐỒ HỆ THỐNG LƯU TRỮ Ở PHÁP

(Sơ đồ hệ thống lưu trữ ở Pháp)

### QUY CHUẨN QUẢN LÝ TÀI LIỆU VÀ LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ

SỐ LƯỢNG TÀI LIỆU LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ PHẢI QUẢN LÝ NGÀY CÀNG TĂNG

LƯU TRỮ QUỐC GIA: BIẾN ĐỘNG NỘP TÀI LIỆU LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ GIAI ĐOẠN 2012-2017

## XÂY DỰNG HỒ SƠ TÀI LIỆU LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ

CÁC QUY ĐỊNH BẢO QUẢN ĐỂ BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ PHÁP LÝ

KHÔNG SỐ HÓA KHÔNG CÓ TÀI LIỆU SỐ

LƯU TRỮ VÀ QUẢN LÝ ĐIỆN TỬ TÀI LIỆU (GED) 2 PHƯƠNG THỨC KHÁC BIỆT VÀ HỖ TRỢ LẤN NHAU

KHÔNG CÓ QUY ĐỊNH DUY NHẤT ĐƯỢC THIẾT LẬP ĐỂ QUẢN LÝ CÁC HỒ SƠ

CÓ NHIỀU CÁCH THỨC LƯU TRỮ TÀI LIỆU LƯỠNG HỆ (CẢ GIẤY/TÀI LIỆU SỐ)

VÍ DỤ THỰC HIỆN SỐ HÓA TẠI BỘ NGOẠI GIAO)

VÍ DỤ THỰC HIỆN TẠI QUỸ QUỐC GIA VỀ TRỢ CẤP GIA ĐÌNH (CNAF)

VÍ DỤ TẠI CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VỀ TỔ CHỨC AN SINH XÃ HỘI (ACOSS)

VÍ DỤ TẠI CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VỀ TỔ CHỨC AN SINH XÃ HỘI (ACOSS)

**VÍ DỤ TẠI CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VỀ TỔ CHỨC AN SINH XÃ HỘI  
(ACOSS)**

**VÍ DỤ: BỘ NỘI VỤ VÀ TƯ PHÁP: CÁC HỒ SƠ CỦA QUÁ TRÌNH TỐ  
TỤNG (HÌNH SỰ) DƯỚI DẠNG TÀI LIỆU SỐ**

**PHƯƠNG THỨC: CẨM NANG CỦA CHƯƠNG TRÌNH VITAM**

## **CHƯƠNG TRÌNH KHAI THÁC LƯU TRỮ TRỰC TUYẾN VITAM**

**Phát triển chia sẻ giải pháp phần mềm lưu trữ số**

**LỊCH SỬ CHƯƠNG TRÌNH (CÁC MỐC THỜI GIAN)  
CHƯƠNG TRÌNH VITAM (SƠ ĐỒ MÔ HÌNH CÁC CƠ QUAN ÁP  
DỤNG)**

### **KẾ HOẠCH CỦA CHƯƠNG TRÌNH VITAM**

**(CÁC MỐC THỰC NGHIỆM)**

**CHƯƠNG TRÌNH VITAM LÀ GÌ?**

**TIẾN ĐỘ CỦA NHỮNG ĐƠN VỊ THỰC HIỆN VÀ ĐỐI TÁC CỦA  
CHƯƠNG TRÌNH VITAM**

## **CÁC KHO LƯU TRỮ HỒ SƠ TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ TẠI CÁC LƯU TRỮ LỊCH SỬ**

**KHỞI ĐẦU: LẬP DỰ ÁN LƯU TRỮ SỐ**

**LƯU TRỮ KHÔNG PHẢI LÀ KHO LƯU CHỨA**

**XÁC ĐỊNH ĐƯỢC QUY TRÌNH CÔNG VIỆC (NHIỆM VỤ) CỦA  
LƯU TRỮ VIÊN**

**CÓ SỰ PHỐI HỢP CHẶT CHẼ GIỮA LƯU TRỮ VIÊN VÀ CÁC KỸ  
SƯ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**ĐỊNH HƯỚNG SỰ THAY ĐỔI**

## **CÁC KHO LƯU TRỮ HỒ SƠ TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ TẠI CÁC LƯU TRỮ LỊCH SỬ**

**THUẬN LỢI NGAY TỪ NGUỒN THU THẬP TÀI LIỆU SỐ**

(

**THU THẬP PHẢN HỒI:** Tổng hợp tất cả những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các lược đồ (các bước)

**CÁC ĐIỂM NỔI BẬT TRONG LƯỢC ĐỒ ÁP DỤNG**

**LƯỢC ĐỒ ỨNG DỤNG: ĐỀ XUẤT VÀ HƯỚNG THỰC HIỆN THAM KHẢO**

**LƯỢC ĐỒ ỨNG DỤNG: TRIỂN VỌNG**

**TÀI LIỆU LƯU TRỮ CƠ QUAN – 02 LỢI ÍCH: THU THẬP VÀ KHAI THÁC CÁC PHÔNG ĐÃ THU**

**TÀI LIỆU LƯU TRỮ CƠ QUAN: ĐỀ XUẤT VÀ HƯỚNG THỰC HIỆN THAM KHẢO**

**TÀI LIỆU LƯU TRỮ CƠ QUAN: KHUYẾN NGHỊ**

## **CÁC KHO LƯU TRỮ HỒ SƠ TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ TẠI CÁC LƯU TRỮ LỊCH SỬ**

**CHUẨN BỊ NỘP VÀO LƯU TRỮ**

**SEDA – TIÊU CHUẨN TRAO ĐỔI DỮ LIỆU ĐỐI VỚI LƯU TRỮ LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU LƯU TRỮ CÔNG**

**SEDA – TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT BẮT BUỘC ĐỂ LẬP RA BẢNG KHUNG**

**GÓI THÔNG TIN ĐỂ LƯU TRỮ**

**KIỂM SOÁT ĐẦU VÀO: BIÊN DẠNG SEDA**

**CÁC BƯỚC CHUẨN BỊ CHO DỮ LIỆU ĐẦU VÀO**

**CÔNG CỤ LƯU TRỮ - MẠNG XÃ HỘI**

**GIAO DIỆN VIẾT CHO NGƯỜI DÙNG – DỊCH VỤ TRA CỨU TRỰC TUYẾN CỦA LƯU TRỮ PHÁP**

**CÁC THANH CÔNG CỤ SEDA – CHƯƠNG TRÌNH VITAM**

**VÍ DỤ VỀ MÔ HÌNH THỰC HIỆN –**

**SƠ ĐỒ VẬN HÀNH HỆ THỐNG TRA CỨU THANH TOÁN TRỰC TUYẾN**

**QUẢN LÝ HỆ THỐNG LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ  
TRONG LƯU TRỮ LỊCH SỬ**

(Các chức năng của hệ thống VITAM)

VITAM CHO PHÉP

CÁC BƯỚC THỰC HIỆN CỦA GIẢI PHÁP PHẦN MỀM VITAM

PHẠM VI ỨNG DỤNG CHO GIẢI PHÁP PHẦN MỀM VITAM

CÁC CHỨC NĂNG VÀ XỬ LÝ THỰC TẾ

CÁC CHỨC NĂNG THỰC HIỆN TỪ NAY (QUÝ 3/2017)- CHO TỚI  
CUỐI NĂM 2019

**BẢO QUẢN DÀI HẠN THÔNG TIN SỐ**

NƠI LƯU GIỮ:

NƠI LƯU GIỮ: KẾ HOẠCH

(CÁC GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN TẠI CÁC CƠ QUAN THAM GIA  
CHƯƠNG TRÌNH)

NƠI LƯU GIỮ: CÁC CHƯƠNG TRÌNH ỨNG DỤNG THỰC  
NGHIỆM (LƯU GIỮ TRONG VITAM

NGHIÊN CỨU “BẢO QUẢN DÀI HẠN THÔNG TIN SỐ” – MỤC  
TIÊU VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN

NGHIÊN CỨU “BẢO QUẢN DÀI HẠN THÔNG TIN SỐ” – THỰC  
HIỆN THEO 3 GIAI ĐOẠN

PHẠM VI THỰC HIỆN

NGHIÊN CỨU “BẢO QUẢN DÀI HẠN THÔNG TIN SỐ” – KẾT  
QUẢ CỦA GIAI ĐOẠN 1 VÀ 2

KẾT QUẢ CỦA GIAI ĐOẠN 1 VÀ 2 (BIỂU)

KẾT QUẢ GIAI ĐOẠN 1 VÀ 2 (BIỂU)

NGHIÊN CỨU “BẢO QUẢN DÀI HẠN THÔNG TIN SỐ” – GIAI  
ĐOẠN 3: CÁC TÌNH HUỐNG TRONG BẢO QUẢN:

**QUẢN LÝ HỆ THỐNG LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ TRONG LƯU TRỮ  
LỊCH SỬ**

CÁC CƠ QUAN CỦA DỰ ÁN SỬ DỤNG VITAM: LƯU TRỮ TRỰC  
TUYẾN VÀ KẾT QUẢ THU ĐƯỢC

(BIỂU: THỜI GIAN, CƠ QUAN, CƠ QUAN, KHUNG THỰC HIỆN,  
KẾT QUẢ SẼ ĐẠT ĐƯỢC)